

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ NĂM 2024

STT	Danh mục xe ô tô	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên danh liên kết	Sử dụng khác
					Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Xe ô tô ford everest	Phòng TCHC	1	749.818.637		749.818.637			X					
2	Xe ô tô ford everest	Phòng TCHC	1	749.818.637		749.818.637			X					
3	Xe ô tô ford transit	Phòng TCHC	1	7.139.614.545		7.139.614.545	713.961.455		X	X				
4	Xe truyền hình lưu động	Phòng TCHC	1	17.341.979.097		17.341.979.097				X				
5	Xe truyền hình lưu động	Phòng TCHC	1	51.284.286.000		51.284.286.000	51.284.286.000			X				
6	Xe ô tô land cruiser	Phòng TCHC	1	945.891.487		945.891.487				X				
7	Xe ô tô toyota fortuner	Phòng TCHC	1	7.607.217.784		7.607.217.784				X				
8	Xe ô tô fordtransit	Phòng TCHC	1	718.067.273		718.067.273	77.790.617			X				
9	Xe tải kia	Phòng TCHC	1	202.380.952		202.380.952								
10	Xe ô tô isuzu bán tải	Phòng TCHC	1	575.478.909		575.478.909	230.191.563			X				
11	Xe ô tô isuzu bán tải	Phòng TCHC	1	575.478.909		575.478.909	230.191.563			X				
12	Xe ô tô ford bán tải	Phòng TCHC	1	643.225.455		643.225.455	364.494.425			X				
13	Xe ô tô ford bán tải	Phòng TCHC	1	643.225.455		643.225.455	364.494.425			X				
14	Xe ô tô UAZ	Phòng TCHC	1	292.727.273		292.727.273	364.494.425			X				
15	Xe ô tô mitsubishi	Phòng TCHC	1	2.086.438.053		2.086.438.053	1.947.342.183			X				

Người lập

Đỗ Ninh Hải

Thái Thị Lệ Hằng

Giám Đốc

Khánh Hòa, ngày 5 tháng 3 năm 2025